



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

NGUYỄN

Last

Middle

HÒA

First

Current Address: 4 Hẻm Diên Huê

Date of Birth: Jan. 10 - 54

Place of Birth: Bình Trị Thiên

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates: From April 75

To June 2 / 80

Years: _____ Months: _____

Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____

Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Hòa
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01. Nguyễn Thị Băng Tâm	8/17/1958	Wife
02. Nguyễn Đăng Thanh Bình	8/16/1983	Son
03. Nguyễn Thị Như Ý	9/28/85	daughter
04. Nguyễn Thị Ánh Lệ	3/15/1988	"

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



QUESTIONNAIRES FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Basic information

Name: NGUYỄN - HỮU
Date of birth: 10.07.1954
Place of birth: Hưng Yên, tỉnh Thái Bình
Position rank before April 1975: Trung úy,
Đại đội phó, đại đội 1, tiểu đoàn 545, Trung tâm Khe
Tung, địa phương quân
Military serial number: 74/215566
Total times of reeducation: 5 years and 01 month
Residence address: xã Vĩnh Thanh, Hưng Yên,
tỉnh Thái Bình
Residence starting: xã Vĩnh Thanh, Hưng Yên,
tỉnh Thái Bình

II. List of name, date of birth, place of birth of
Ex-political prisoner.

A. Relatives to accompany to USA.

name	Date of birth	Place of birth
1. Nguyễn Thị Hằng Tâm	17.8.1958	Vĩnh Thanh, Hưng Yên, 577
2. Nguyễn Đăng Thanh Bình	26.8.1983	"
3. Nguyễn Thị Thuý Ý	25.9.1955	"
4. Nguyễn Thị Anh Li	15.3.1958	"

E Complete family listing (name is dead)

Father : Nguyễn Văn Hào

Mother : Đặng Thị Trừng

Spouse : Nguyễn Thị Bình Tâm

Children : 1. Nguyễn Đăng Thới Bình

2. Nguyễn Thị Anh Y

3. Nguyễn Thị Anh Li

Brothers in Vietnam :

Nguyễn Văn Hào

Nguyễn Văn Hào

Nguyễn Văn Hào

Nguyễn Văn Hào

Nguyễn Văn Hào

III. Relatives outside VN

A. Closest relative in VN

Name :

Relationship :

Address :

B. Closest relatives in others foreign :

Name : NGUYEN THANH DUYET

Relationship : COUSIN

Address :

TORONTO, ONT

CANADA

IV. Please list how all documents attached to

these questionnaires

Released - certificates

V. Comments - remarks

VI. Please list here all documents attached to this questionnaire :

- 1 Married certificate of mine

- 1 Married certificate of mine

- 3 Birth certificate of son

P.A. HUNG - 1/1/72

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường Việt thanh

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QU số

Huyện, Quận Đông Anh

Nghị

Thị trấn, Thành phố Hà Nội

Số 80

Quyển số II

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Nguyễn Hòa

Nguyễn Thị Bình Loan

Bố danh

Sinh ngày tháng

10.01.1954

17.8.1958

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt nam

Việt nam

Nghề nghiệp

Giáo viên

Giáo viên

Nơi đăng ký

4 Hoàng Diệu

Đ. 4, Việt thanh

nhân khẩu

Tây Hồ

Hướng phố

thường trú

Huế

Phố Bà Triệu

Số giấy chứng minh nhân dân:

140674594

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 27 tháng 6 năm 1984

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND

Nguyễn Hòa

Nguyễn Thị Bình Loan

Phường Việt thanh
Đ. 4, Việt thanh
Huế

NGƯỜI CÔNG CHỨNG

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Phường Vĩnh Thành
Huyện Hương Phú
TỈNH THÁI BÌNH BTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số: 00

GIẤY KHAI SINH

Số

Quyển số

Họ và tên	NGUYỄN - THỊ A. H. P. Y		Nam, Nữ	<u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng năm	28 - 9 - 1985			
Nơi sinh	<u>Đài 4 Vĩnh Thành - Hương Phú, BTT</u>			
Khai về cha mẹ	CHA		MẸ	
Họ và tên, năm sinh Chức vụ, nghề nghiệp sinh	<u>Nguyễn Hòa</u> <u>28 - 9 - 1954</u>		<u>Nguyễn Thị Bình</u> <u>28 - 9 - 1953</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>		<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nơi sinh Mô hình kinh tế	<u>Đài 4 Vĩnh Thành</u>		<u>Đài 4 Vĩnh Thành</u>	
Họ và tên, năm sinh Nơi sinh (tên đơn vị) Số giấy khai sinh hoặc CMND (chức vụ, nghề nghiệp)	<u>Nguyễn Hòa 1954</u> <u>Đài 4 Vĩnh Thành Hương Phú</u> <u>1985 1985 04</u>			

Sinh tại: ngày 28 tháng 9 năm 1985

TM UBND

Đài 4 Vĩnh Thành

Kính thưa: Ông/Bà/Chị/Anh/Em

(Signature and Stamp)

T. Đ. B. S. N. D. N.
Xã, Phường, Huyện, Tỉnh
Quận, Phường, Huyện, Tỉnh
Tỉnh, Thành Phố, Quận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT2 - PH

GIẤY KHAI SINH

Số
Quận số

Họ và tên	NGUYỄN TÀI	Nơi, ND	Phố
Sinh ngày tháng năm	15. 03. 1988		
Nơi sinh	Đội 4, Tổng Công, Phường, Huyện, Tỉnh		
CHA VÀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ và tên, năm sinh (nếu khác, tháng, năm sinh)	Nguyễn Hòa 1954	Nguyễn Thị Bình 1958	
Quê quán	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nơi sinh sống	Quận Bình	Quận Bình	
Nơi sinh sống (nếu khác, tháng, năm sinh)	Đội 4, Tổng Công, Phường, Huyện, Tỉnh	Đội 4, Tổng Công, Phường, Huyện, Tỉnh	
Họ và tên, năm sinh (nếu khác, tháng, năm sinh)	Nguyễn Hòa 1954	Đội 4, Tổng Công, Phường, Huyện, Tỉnh	
Nơi sinh sống (nếu khác, tháng, năm sinh)	1969 1964		

Đang ký, ngày 05 tháng 1 năm 1988

TM UBND xã, phường, huyện

1) Thủ trưởng đơn vị có thẩm quyền

Ưt...
Trần Thị Phương

Huế, ngày 4 tháng 7 năm 1982

LỆNH THA

Căn cứ thông tư số 220/TTg và thông tư số 342 ngày 14/4/1978 và ngày 24/6/1978 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc xét tha và gia hạn đối với các binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và các tổ chức chính trị, đảng phái phản động hiện đang bị tập trung giáo dục cải tạo các trại trọng lĩnh.

Thi hành quyết định tha số 46 /QĐ ngày 2 tháng 6 năm 1982 của ông Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Trị Thiên.

TRƯỞNG TY CÔNG AN BÌNH TRỊ THIÊN

RA LỆNH THA

Họ và tên: Nguyễn Hoa bi danh _____Ngày tháng năm sinh: 1954Quê quán: Huyện DiênTrú quán: 04 Hoàng Diệu Huế (Cây lữ)

Cấp bậc, chức vụ, trong bộ máy chính quyền của chế độ cũ:

Thiếu úy, Đại đội Phó

Khi về phải trực tiếp trình diện ngay với ủy ban nhân dân, công an xã

Fường và công an huyện Thập Khê Huếthuộc tỉnh Bình Trị Thiên và phải chịu sự quản chế của chính

quyền địa phương trong thời hạn 6 tháng đến 12 tháng và phải chấp hành các quy định của ủy ban nhân dân các cấp về việc cư trú và các mặt quản lý khác.

K/T Trưởng ty Công an Bình Trị Thiên



TRẦN VĂN THẠCH



Canada 10



2 POSTAGE

1 POSTAGE

CANADA

U.S. 18

VII

GLACIER

TOO TO ONE
M6N 4E

NON
M6N 4E0

1 31 VII 1988

TO: MAS KHUC MINH THU
Chu tac ho gia dinh Tu Nhân chính to VN
CO - Box 5435
FRIINGTON 22 205
VIRGINIA
- U.S.A.

SEP 09 1988

Air Mail Par avion

TO: SUB
168
819

FR Nguyễn Huệ
Xã Vĩnh Thành, Lăng Phố
Bình Tr. Thiên, Huế city
Việt Nam.

